



## Tôi Làm Báo

Tạ Quang Khôi

Cuối tháng 8 năm 1954, ông theo gia đình bà chị ruột di cư vào Nam, trong khi bố mẹ còn ở lại Nam Định. Vào đến Saigon, ông phải tìm cách sống tự lập ngay. Một số bạn học cũ ở Chu Văn An Hà Nội rủ ông xuống Tây Ninh dạy học cho một trường trung học của Cao Đài. Ông đang phân vân vì không muốn xa Saigon thì một nhóm nhà văn miền Bắc cũng mới di cư họp nhau xuất bản tờ nhật báo Tự Do. Để việc in báo được độc lập, họ mua một máy in riêng đặt ngay trong tòa báo.

Sau khi đến Hoa Kỳ định cư, dù khá bận rộn với công việc làm nhưng ông vẫn tìm thời gian để sáng tác với nhiều thể loại khác nhau; ông đã cống hiến cho nền văn chương hải ngoại một số truyện ngắn, cũng như một số bài nghiên cứu văn học thật sâu sắc và rất được ưa chuộng. Ông đã và đang cộng tác, điều hợp nhiều tờ báo văn học tại hải ngoại. Tuy thế, ông vẫn không nghĩ mình là một nhà văn chuyên nghiệp.

Nhóm chủ trương tờ Tự Do mới đầu gồm có: Tam Lang, Mặc Đỗ, Mặc Thu, Như Phong, Đình Hùng và Vũ Khắc Khoan. Ông Tam Lang đứng tên chủ nhiệm, ông Mặc Thu làm quản lý và ông Như Phong làm thư ký tòa soạn. Khi bắt đầu có nhà in, họ cần một thư ký và ông được mượn. Lương tháng là 1,500 đồng. Có việc làm ở ngay Saigon là ông mừng rồi, bất chấp lương cao thấp. Ngoài công việc nhà in, ông vẫn giúp thầy cò (correcteur) sửa bản vổ của thợ xếp chữ. Nhờ thế, ông liên lạc thân mật với các nhân viên tòa soạn.

Báo được dân Bắc di cư ủng hộ nhiệt liệt nên số phát hành tăng nhanh mỗi ngày. Thế là nhóm chủ trương quyết định ra thêm một tờ tuần báo lấy tên là Văn Nghệ Tự Do. Các bài đăng trong tờ nhật báo gồm có: “Chuyện hàng ngày” (film du jour) do ông Tam Lang phụ trách; ông thi sĩ Đình Hùng viết một truyện dài dã sử “Kỳ Nữ Gò Ôn Khâu” với bút hiệu Hoài Điệp Thứ Lang, một bài thơ châm biếm “Đàn Ngang Cung” với bút hiệu Thần Đăng và tranh hí họa chống cộng; ông Như Phong, ngoài công việc thư ký tòa soạn, còn viết một truyện dài tên là “Một Triệu Đồng”.

Khi nhóm chủ trương mở rộng, có thêm ba người: Nguyễn Hoạt, Bùi Xuân Uyên và họa sĩ Phạm Tăng. Ông Nguyễn Hoạt, ngoài việc giúp ông Như Phong về tòa soạn, còn viết một truyện dài hàng ngày, tên là “Trăng Nước Đồng Nai”. Vì làm việc quá hăng say, ông Như Phong bị lao phổi. Ông phải nghỉ nhà để chữa bệnh. Việc tòa soạn do ông Nguyễn Hoạt tạm thay thế. Đáng lẽ khi ông Như Phong nghỉ, truyện dài “Một Triệu Đồng” cũng phải tạm ngưng, nhưng tòa soạn lại quyết định tiếp tục. Ông Nguyễn Hoạt yêu cầu mỗi người viết một đoạn để chờ ông Như Phong đi làm lại. Ông Đình Hùng là người đang viết nhiều bài nhất cũng phải viết giúp. Nhưng rồi vẫn không thấy ông Như Phong trở lại làm việc, những người viết thay không chịu viết tiếp nữa. Bỗng một hôm ông Nguyễn Hoạt nói với ông:

- Anh viết giúp cho một vài kỳ đi, Như Phong cũng sắp đi làm rồi.

Ông rất ngạc nhiên về đề nghị ấy vì chưa bao giờ ông dám mơ tưởng đến việc viết truyện dài đăng báo. Thỉnh thoảng ông chỉ làm một bài thơ loại cóc chết hoặc viết một truyện ngắn vớ vẩn. Bây giờ viết truyện dài, dù chỉ vài kỳ, ông cũng nghĩ rằng ông không đủ khả năng. Không những thế, ông đâu có phải là nhân viên tòa báo, chỉ là một thư ký quèn của nhà in thôi. Ông tìm lời từ chối khéo, viện cớ không hề đọc truyện “Một Triệu Đồng” nên có biết gì đâu mà viết tiếp. Suy nghĩ một chút, ông Hoạt nói:

- Vậy thì hôm nay tôi viết, anh cố đọc lại từ đầu truyện, rồi mai anh viết giúp vài kỳ.

Tuy trong lòng rất ngại ngùng, nhưng lại không muốn làm ông buồn, ông đành nhận lời. Thế là đêm hôm đó ông phải thức khuya để đọc truyện “Một Triệu Đồng” của Như Phong. Sáng hôm sau, ông bắt đầu hí hoáy viết. Viết được trang nào ông đưa ngay cho ông Nguyễn Hoạt xem trước. Ông gật gù ra điều đặc ý. Ông viết được ba ngày thì ông Như Phong trở lại làm việc. Ông mừng húm. Ông Như Phong viết thêm vài kỳ nữa thì chấm dứt. Vì ông chấm dứt bất ngờ nên tòa soạn không kịp tìm truyện khác thay thế. Ông Nguyễn Hoạt đề nghị với ban chủ trương mời ông viết trám chỗ trống đó. Ông nói với mọi người:

- Mấy kỳ anh Khôi viết thay anh Như Phong thấy cũng được lắm.

Tòa soạn đồng ý và bảo ông thử viết một đoạn xem sao. Đêm hôm đó ông thức trắng để cố gắng viết một chương cho truyện dài đầu tay. Đó là truyện “**Vực Thẳm**”. Ông lấy bút hiệu là Tạ Quang Diễm vì đó là bút hiệu của ông khi làm thơ. Ông Nguyễn Hoạt đọc xong chuyển cho mấy ông trong ban chủ trương. Mọi người đều đồng ý cho đăng truyện “Vực Thẳm”. Ông Vũ Khắc Khoan nói với ông:

- Mà việc đ... gì phải lấy bút hiệu, cứ tên thật mà chơi cũng được.

Ông Khoan là bạn học của mấy ông anh họ ông ở Bưởi nên vẫn coi ông như em. Thế là ông trở thành một nhà văn viết feuilleton. Nhưng tờ Tự Do không sống lâu, nội bộ lũng củng rồi... dẹp tiệm.

Ông không hiểu truyện “Vực Thẳm” của ông có ăn khách không, nhưng khi Tự Do đóng cửa, ông được ông Hồ Anh, chủ nhiệm báo Ngôn Luận, mời viết truyện dài cho báo. Sau này, khi ông xuất bản tờ tuần báo Văn Nghệ Tiền Phong ông cũng viết một truyện dài.

\*\*\*\*

Trở lại chuyện nhật báo Tự Do bị đóng cửa.

Việc thứ nhất: Một hôm ông Tam Lang sai ông đến một building ở đường Bà Huyện Thanh Quan để gặp một đại diện của nhóm Ngân hàng. Nhóm này có ý định lấy tên báo Tự Do để ra một tờ báo riêng cho nhóm họ. Điều kiện duy nhất của ông Tam Lang là nhóm Ngân Hàng dùng lại cả tòa soạn của Tự Do cũ. Nhưng nhóm này từ chối. Thế là việc cộng tác không thành. Sau đó, nhóm Ngân Hàng xuất bản tờ nguyệt san **Bách Khoa**. Tờ báo này có rất nhiều uy tín trong giới văn học.

Việc thứ hai: Năm 1996, ông Như Phong sang Mỹ theo diện HO, lên Virginia chơi và ghé thăm ông. Trong dịp này, ông Như Phong hỏi ông về chuyện lũng củng nội bộ của báo Tự Do. Ông cho biết thực sự không có chuyện lũng củng nội bộ. Sở dĩ Tự Do bị đình bản vì lý do chính trị. Phủ Tổng thống thấy báo Tự Do được dân Bắc di cư ủng hộ thì không vui, vì nhóm chủ trương và nhân viên tòa soạn không ai có đạo Thiên chúa, lại không có ai là người Trung. Thế rồi báo đình bản được ít lâu lại được xuất bản với chủ nhiệm và quản lý mới. Đó là hai ông Phạm Việt Tuyền và Kiều Văn Lân. Hai ông không những theo đạo Thiên chúa mà còn là nhân viên phủ Tổng thống. Ông Như Phong vẫn làm thư ký tòa soạn, ông Nguyễn Hoạt vẫn là một nhân viên tòa soạn. Ông còn viết thêm mục “Chuyện Hàng Ngày” với bút hiệu Hiếu Chân. Mục này được đổi tên là “Nói Hay ĐỪNG”. Ngoài Hiếu Chân còn hai người nữa cũng viết trong mục này, là nhà văn đường rừng Tchya Đái Đức Tuấn. Bút hiệu của ông trong “Nói Hay ĐỪNG” là Mai Nguyệt. Người thứ ba là Phạm Xuân Ninh, tức Hà Thượng Nhân, với bút hiệu Tiểu Nhã. Ông nói lái “Nói Hay ĐỪNG” thành “N... Hay Đòi”. Mục này được đọc giả rất hâm mộ vì lối viết sắc bén và châm biếm của các tác giả. Một lần, Mai Nguyệt viết một bài đụng chạm tới ông Cao Văn Tường, chủ tịch quốc hội. Ông Tường đòi trừng phạt báo Tự Do. Mai Nguyệt đã không sợ, còn viết thêm một bài, gọi ông Cao Văn Tường là “Cao Tặc” (đọc lái là C.. Tao). Câu chuyện tưởng sẽ nổ lớn, nhưng nhờ có sự dàn xếp khéo léo của bác sĩ Trần Kim Tuyền mà được êm thấm.

Cuối năm 1969, không nhớ chắc vào tháng nào (8 hay 9?) ông vào nhà thương Saint Paul thăm nhà văn Thanh Nam. Ông bị thổ huyết vì lao phổi. Vừa thấy ông, Thanh Nam nói ngay: “*Đêm qua tao sợ quá!*” Ông liền nghĩ tới ma quỷ vì ông vẫn nghe đồn phòng nhà thương nào cũng có ma. Bệnh nhân chết trong các phòng nhà thương không phải ít. Nhiều linh hồn không siêu thoát được, cứ luẩn quẩn nơi mình chết. Nhưng Thanh Nam nói ngay:

- Đêm qua, ông Tchya Đái Đức Tuấn chết trong nhà thương này. Tao tưởng tao cũng đi theo ông ngay Ông phì cười trấn an ông:
- Mà làm sao mà chết được. Bệnh mà chỉ là bệnh ghẻ phổi, chích hết một serie Streptomycine là khỏi ngay, lại tha hồ đi tán gái.

Quả nhiên, chỉ ít lâu sau Thanh Nam được xuất viện, rồi sống cho đến ngày mất vì ung thư cuống họng ở Mỹ vào cuối năm 1984.

Trở lại báo Tự Do. Bà vợ kế của ông Phạm Việt Tuyền là con gái Cụ Đốc Giác, trước kia ở Hải Phòng. Cụ Đốc Giác quê ở phủ Xuân Trường, Nam Định, có họ với Trường Chinh Đặng Xuân Khu. Vì thế, sau khi miền Nam bị cộng sản chiếm, gia đình ông Phạm Việt Tuyền được đi Pháp, định cư ở Strasbourg. Sau đó ông Tuyền bị tai biến mạch máu não, nằm liệt nhiều năm. Nhắc đến báo Tự Do, cả thời Bắc Kỳ di cư lẫn thời phủ tổng thống, người ta không thể quên cái công rất lớn của ông Như Phong Lê Văn Tiến. Phải nói là “tuần chay nào ông cũng có nước mắt”. Ông luôn luôn hết lòng lo cho tờ báo. Trong cả hai giai đoạn ông đều làm thư ký tòa soạn và viết truyện dài hàng ngày. Giai đoạn đầu ông viết “Một Triệu Đồng”, sang giai đoạn sau, ông có truyện “Khói Sóng”. Đây là truyện ông kể lại hồi còn trẻ đi theo các bậc đàn anh Hoàng Đạo Nguyễn Tường Long, Nhất Linh Nguyễn Tường Tam... làm cách mạng, chống cộng sản ở chiến khu Vĩnh Yên, Việt Trì.

Vào những ngày cuối cùng của cuộc đời, đã phải đeo dây oxy để thở vì bị ung thư phổi, ông vẫn nhờ ông tìm lại truyện “Khói Sóng”. Một nhân viên trong thư viện Quốc Hội Mỹ cho biết một thư viện của Hạ Uy Di có đầy đủ báo Tự Do, tức là truyện “Khói Sóng” không sót một kỳ. Ông mừng lắm, nhưng chưa kịp làm gì thì ông đã ra đi vĩnh viễn. - Trích Hồi Ký Làm Báo

*Tạ Quang Khôi sinh năm 1929 tại Nam Định, Bắc Việt Nam. Sau khi tốt nghiệp Đại Học Sư Phạm ban Việt Hán, ông dạy môn Quốc Văn và nguyên là Tùy Viên Văn Hóa tại Bộ Quốc Gia Giáo Dục, Hiệu Trưởng Trường Trung Học Nguyễn Trãi Saigon, Thanh Tra Trung Học tại Bộ Giáo Dục VNCH. Hiện ông đang nghỉ hưu và cư ngụ tại tiểu bang Virginia, Hoa Kỳ. Ông theo nghiệp văn rất sớm, ngay từ lúc còn rất trẻ, cuối thập niên 1940'. Trước 30 tháng 4 năm 1975, ông viết truyện dài đăng báo hàng ngày và truyện ngắn cho các báo hàng tuần, và là biên tập viên Đài Phát Thanh Sài Gòn.*